UBND THÀNH PHỐ HOA LƯ
TRƯỜNG TH NINH KHANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 65 /QĐ-THNK

Ninh Khang, ngày 30 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2025 Trường Tiểu học Ninh Khang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH KHANG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán năm ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của tổ trưởng tổ văn phòng về việc công khai ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường Tiểu học Ninh Khang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2025 của Trường Tiểu học Ninh Khang (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, tổ trưởng tổ văn phòng và các tổ có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu :VT, ...

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HOA LƯ TỈNH NINH BÌNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH KHANG

Phạm Thị Thúy Hòa

Scanned with CamScanner

...số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

...ng Tiểu học Ninh Khang

...2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Khang, ngày 30 tháng 06 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II/2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường TH Ninh Khang công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II/2025 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**				
1	Lệ phí				
2	Phí				
	Học phí				
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**				
1	***Chi sự nghiệp.....***				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	***Chi quản lý hành chính***				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**				
1	***Lệ phí***				
2	Phí				
	Học phí				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**8.108.189.000**	**1.932.384.613**	**23,83**	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**8.108.189.000**	**1.922.484.613**	**23,83**	
1	**Chi quản lý hành chính**				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**8.108.189.000**	**1.932.384.613**	**23,83**	
3.1	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**7.445.100.000**	**1.922.484.613**		
	Lương theo ngạch, bậc		877.249.647		
	Lương hợp đồng theo chế độ		4.656.600		
	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng		12.906.672		
	Phụ cấp chức vụ		13.715.452		

Scanned with CamScanner

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	nă... cùn... trước...
	Phụ cấp ưu đãi nghề		259.213.423		
	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc		2.106.000		
	Phụ cấp thâm vượt khung, PC thâm niên nghề		241.369.213		
	Phụ cấp khác		5.751.200		
	Bảo hiểm xã hội		194.227.452		
	Bảo hiểm y tế		37.570.420		
	Kinh phí công đoàn		14.543.427		
	Bảo hiểm thất nghiệp		22.596.713		
	Chi khác (Phúc lợi tập thể)		15.500.000		
	Tiền điện		6.663.845		
	Tiền nước		550.000		
	Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao kênh truyền hình, cước phí Internet, thuê đường truyền mạng		2.685.000		
	Các khoản thuê mướn khác		24.021.860		
	Chi phí khác		12.717.316		
	Tiền vé máy bay, tàu xe		400.000		
	Phụ cấp công tác phí		400.000		
	Khoán công tác phí		4.500.000		
	Thuê thiết bị các loại		4.491.000		
	Thuê lao động trong nước		28.752.000		
	Chi phí thuê mướn khác		9.331.300		
	Đường điện cấp thoát nước		16.889.000		
	Tài sản và thiết bị khác		70.097.524		
	Chi mua hàng hóa vật tư		25.418.629		
	Đồng phục, trang phục, bảo hộ lao động		5.000.000		
	Chi khác		6.740.920		
	Chi các khoản phí và lệ phí		2.420.000		
3.2	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**663.089.000**	**9.900.000**		
	Thuê đào tạo lại cán bộ		9.900.000		
II	**Nguồn vốn viện trợ**				
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**				

Ninh Khang, ngày 30 tháng 06 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(ký, đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Thúy Hòa